

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 15/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Minh Tặng

Bà Cao Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Bá Thi –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: bà Bà Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MH, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Cao Lê T, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/9/1997 tại Thị trấn Qđ, huyện MH, tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký HKTT: T5, thị trấn Qđ, huyện MH, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Chứt, Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Cao Sỹ Ph. Sinh năm: 1967 và tên mẹ: Lê Thị O. Sinh năm: 1967.; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 người, T là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có. Nhân thân: Ngày 21/07/2023 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Qđ ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi xúc phạm, lăng mạ danh dự nhân phẩm của người khác. (*chưa nộp phạt*); Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 21/07/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Qđ ra quyết định xử phạt hành chính 5.000.000 đồng về hành vi xúc phạm, lăng mạ danh dự nhân phẩm của người khác).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 15/08/2023. Đến ngày 20/09/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn để tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện MH. Có mặt.

- Bị hại: Ông Đinh Minh Đ1 – sinh năm 1963 (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Qđ, huyện MH, tỉnh Quảng Bình

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Võ Thị Nh – sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Qđ, huyện MH, tỉnh Quảng Bình

2. Ông Cao Xuân H1 – sinh năm 1959 (Có mặt)

Địa chỉ: T5, thị trấn Qđ, huyện MH, tỉnh Quảng Bình

- Người làm chứng:

1. Đinh Quốc V2 – sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Ba Nương, xã X, huyện MH, tỉnh Quảng Bình

2. Bà Nguyễn Thị Th3 – sinh năm 1986 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Ba Nương, xã X, huyện MH, tỉnh Quảng Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 26/7/2023, Cao Lê T sinh năm 1997, trú tại T5, thị trấn Qđ, huyện MH đi từ nhà mình qua nhà ông Đinh Minh Đ1 trú cùng thôn bằng đường hàng rào giáp ranh giữa hai nhà. Khi qua khu vực nhà ông Đ1, T thấy có 01 máy phát điện nhãn hiệu TOMOYAMA, loại MPG 1500, màu sơn đỏ - đen để bên hiên nhà nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dùng hai tay khiêng máy phát điện về nhà mình bằng lối đi cũ. Sau đó, T bỏ máy phát điện lên xe bò tự chế loại hai bánh (T mượn xe bò của ông Cao Xuân H1, sinh năm 1959 ở cùng tổ dân phố) rồi kéo xuống cửa hàng thu mua phế liệu của bà Võ Thị Nh, sinh năm 1966, trú tại tổ dân phố 6, thị trấn Qđ, huyện Minh Hoá và bán cho bà Võ Thị Nh với giá 200.000 đồng để tiêu xài cá nhân thì bị phát hiện.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 25/KLĐG-HĐĐG ngày 12/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện MH kết luận: Trị giá chiếc máy phát điện nhãn hiệu MOTOYAMA, loại MPG1500, màu sơn đỏ- đen, tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 26/7/2023 là 3.437.500 đồng.

Vật chứng vụ án, bao gồm:

- 01 (Một) máy phát điện nhãn hiệu MOTOYAMA loại MPG1500, màu sơn đỏ- đen, máy đã qua sử dụng.

- 01 chiếc xe tự chế loại hai bánh, kích thước (3,3x1,24x0,7) mét, có khung làm bằng kim loại kích thước (1,7x1,24x0,38) mét. Khung được gắn các tấm tôn màu xanh, cang được làm bằng kim loại, xe đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hãng SAMSUNG, loại Galaxy J7 prime; màu sơn trắng; số sê ri: R58HA5X3GY; số Imei 1: 353415088638054; số Imei 2: 353416088638052; máy bị vỡ màn hình và đã qua sử dụng.

- Ngày 13/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MH trả cho chủ sở hữu là ông Đinh Minh Đ1, trú tại T5, thị trấn Qđ, huyện MH: 01 máy phát điện nhãn hiệu TOMOYAMA, loại MPG1500, màu sơn đỏ - đen. Trả lại cho ông Cao Xuân H1, trú tại T5, thị trấn Qđ, huyện MH, tỉnh Quảng Bình: 01 xe tự chế loại hai bánh, kích thước (3,3x1,24x0,7) mét, có khung làm bằng kim loại kích thước (1,7x1,24x0,38) mét. Khung được gắn các tấm tôn màu xanh, cang được làm bằng kim loại

Số vật chứng còn lại đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hoá để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về phần dân sự: Ông Đinh Minh Đ1 và Bà Võ Thị Nh ông Cao Xuân H1 không có yêu cầu về mặt dân sự.

Cáo trạng số 37/CT-VKSMH ngày 24/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Cao Lê T về tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Cao Lê T từ 06 tháng đến 09 tháng tù và xử lý vật chứng.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên toà; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng, qua đó cho thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện MH, Viện kiểm sát huyện MH, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Ngày 26/07/2023, tại nhà ông Đinh Minh Đ1 ở T5, thị trấn Qđ, huyện MH, Cao Lê T có hành vi trộm cắp 01 máy phát điện nhãn hiệu MOTOYAMA loại MPG1500, màu sơn đỏ- đen, được xác định có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 3.437.500 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Cao Lê T đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Cao Lê T phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Đây là hành vi phạm tội có tính chất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền sự. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe, giáo dục chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Cao Lê T có nhân thân xấu

Tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được lỗi lầm của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người có ích trong xã hội. Tại phiên tòa bị cáo đã thấy được lỗi lầm của mình nên Hội đồng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của Pháp luật Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Cao Lê T: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hãng SAMSUNG, loại Galaxy J7 prime; màu sơn trắng; số sê ri: R58HA5X3GYY; số Imei 1: 353415088638054; số

Imei 2:353416088638052; máy bị vỡ màn hình và đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MH theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MH và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MH.

[8] Về án phí: Bị cáo Cao Lê T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Lê T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Cao Lê T 07 (bảy) tháng tù. Thời gian tính từ ngày tạm giam ngày 20/9/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Cao Lê T 45 ngày theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch trả lại cho bị cáo Cao Lê T: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, hãng SAMSUNG, loại Galaxy J7 prime; màu sơn trắng; số sê ri: R58HA5X3GYY; số Imei 1: 353415088638054; số Imei 2:353416088638052; máy bị vỡ màn hình và đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện MH theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MH và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MH.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Cao Lê T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/11/2023), bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại

UBND xã nơi cư trú đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND thị trấn Qđ;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Hoàn

